

Số: 198/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 218/2020/HNST ngày 23 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Diệp Thế S, sinh năm: 1979.

Thường trú: xã B, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1990.

Thường trú: thị trấn E, huyện K, Tỉnh An Giang.

Địa chỉ tạm trú: đường R, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện kết hôn có đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 92 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25 tháng 8 năm 2016. Trong quá trình chung sống ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, hai bên không thông cảm và chia sẻ được cho nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Do đó, ông bà gửi đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T cùng tự khai không có con chung, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T cùng tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T cùng tự khai không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T cùng tự khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T cùng tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T cùng tự khai không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do ông Nguyễn Diệp Thế S và bà Nguyễn Thị Thanh T mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng ông S và bà T đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0036029 ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X, Tp.HCM. Ông S và bà T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận X;
- UBND xã B, huyện N, TPHCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 92, ngày 25/8/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chính